

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 45/TC-TCĐN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 7 năm 1997

THÔNG TƯ

Hướng dẫn cơ chế quản lý và sử dụng vốn tài trợ của Chính phủ Pháp năm 1996

Căn cứ Nghị định số 58/CP ngày 30/8/1993 của Chính phủ ban hành Quy chế quản lý vay và trả nợ nước ngoài;

Căn cứ Nghị định 20/CP ngày 15/3/1994 của Chính phủ ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng Nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Nghị định số 42/CP ngày 16/7/1996 của Chính phủ ban hành Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18-TC/TCĐN ngày 5/3/1994 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng vốn vay nước ngoài của Chính phủ;

Căn cứ Công văn 1909/QHQT ngày 21/4/1997 của Chính phủ về cơ chế tài chính đối với các dự án sử dụng vốn tài trợ của Chính phủ Pháp thuộc Nghị định thư năm 1996.

Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế quản lý và sử dụng vốn tài trợ theo Nghị định thư tài chính năm 1996 ký ngày 5/12/1996 giữa Chính phủ Cộng hoà Pháp và Chính phủ CHXHCN Việt Nam như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Nguồn tài trợ theo Nghị định thư năm 1996 của Chính phủ Pháp cho Chính phủ Việt Nam (bao gồm một khoản viện trợ không hoàn lại, một khoản vay Kho bạc Pháp và một khoản vay tín dụng hỗ hợp) là nguồn thu của Ngân sách Nhà nước, phải được phản ánh qua Ngân sách Nhà nước và quản lý theo chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước. Bộ Tài chính có trách nhiệm cân đối vào Ngân sách Nhà

nước và trả nợ cho Chính phủ Pháp khi đến hạn (bao gồm cả gốc và lãi) đối với các khoản vay.

2. Căn cứ vào mục tiêu, tính chất sử dụng vốn cũng như khả năng hoàn trả của từng loại dự án, trên cơ sở các điều kiện ràng buộc của phía Pháp và phê chuẩn của Chính phủ Việt Nam hàng năm, các dự án sử dụng nguồn vốn tài trợ thuộc Nghị định thư 1996 được phân loại như sau:

- Loại dự án được Ngân sách Nhà nước cấp phát gồm các dự án theo danh mục tại Phụ lục I đính kèm.
- Loại dự án phải vay lại từ nguồn vay Kho bạc Pháp và nguồn tín dụng hỗn hợp theo các điều kiện vay lại do Chính phủ Việt Nam quy định theo danh mục cụ thể tại các Phụ lục II và III đính kèm.

3. Bộ Tài chính giao cho Tổng cục Đầu tư Phát triển trực tiếp quản lý cấp phát vốn và cho vay lại đối với các dự án thuộc các đối tượng được quy định tương ứng như trên. Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam thực hiện các giao dịch ngân hàng phục vụ cho các dự án sử dụng vốn từ nguồn vay tín dụng hỗn hợp.

4. Các chủ dự án được sử dụng nguồn vốn tài trợ (cả vốn viện trợ và vay nợ) có trách nhiệm lập kế hoạch rút vốn và nhu cầu vốn đối ứng trong nước hàng năm cho từng dự án gửi cho Bộ Tài chính (Vụ Tài chính đối ngoại và Tổng cục Đầu tư Phát triển) và Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xét duyệt, phối hợp hướng dẫn và theo dõi thực hiện.

5. Đối với các dự án được sử dụng vốn từ nguồn viện trợ không hoàn lại, chủ dự án có trách nhiệm sử dụng vốn đúng mục đích và phù hợp với các điều kiện đã cam kết trong Hợp đồng thương mại.

Đối với các dự án thuộc đối tượng phải vay lại, chủ dự án có trách nhiệm sử dụng và trả nợ vốn vay đúng với các điều kiện đã cam kết trong Hợp đồng tín dụng (Hợp đồng cho vay lại) ký với Bộ Tài chính và các quy định về quản lý và sử dụng vốn vay nước ngoài của Chính phủ theo các văn bản pháp quy đã tham chiếu ở trên.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

1. Trình tự và thủ tục rút vốn vay nợ và viện trợ

- a. Việc xây dựng, thẩm định và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi phải thực hiện theo đúng những quy định tại Điều lệ Quản lý đầu tư và xây dựng ban hành kèm theo Nghị định số 42/CP ngày 16/7/1996 của Chính phủ.
- b. Trên cơ sở dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các thủ tục đấu thầu và ký kết Hợp đồng thương mại với các công ty của Pháp để mua hàng hoá và cung cấp dịch vụ. Các hợp đồng thương mại phải được ký kết trước ngày 30/6/1998. Sau đó chủ dự án hoàn tất các thủ tục phê duyệt Hợp đồng thương mại theo Quyết định số 91/TTg ngày 13/11/1992 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Thương mại.
- c. Các văn bản liên quan tới việc phê duyệt dự án đầu tư, Hợp đồng thương mại đã được ký kết cùng văn bản phê duyệt Hợp đồng thương mại cần gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính (Vụ Tài chính đối ngoại, Tổng cục Đầu tư Phát triển) để thực hiện các thủ tục tiếp theo với phía Pháp.
- d. Căn cứ vào công văn đề nghị rút vốn tài trợ để thực hiện các hợp đồng thương mại của chủ dự án cùng với thông báo phê duyệt hợp đồng thương mại của Chính phủ Việt Nam do Bộ kế hoạch và Đầu tư gửi Tham tán Thương mại bên cạnh Đại sứ Pháp tại Hà Nội, Bộ Tài chính sẽ uỷ quyền cho Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam làm các thủ tục rút vốn khoản vay ngân hàng tư nhân Pháp có bảo lãnh của COFACE cho dự án thuộc danh mục III sử dụng vốn tài trợ hỗn hợp của Pháp.
- e. Trên cơ sở Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Chủ dự án và Tổng cục Đầu tư phát triển, Bộ Tài chính (Vụ Tài chính đối ngoại) ký và đóng dấu văn bản hợp đồng thương mại gốc và các hoá đơn chứng từ có liên quan để chuyển cho phía Pháp làm chứng từ thanh toán tiền cho Nhà cung cấp Pháp, hoặc cho Ngân hàng Đầu tư phát triển Việt Nam đối với phần vay Ngân hàng Pháp để thực hiện các thủ tục đối ngoại như đã quy định trong Thoả ước mở tín dụng.
- f. Trường hợp việc thực hiện dự án không thể tiến hành hoặc thực hiện chậm trễ do chưa hoàn tất các thủ tục hồ sơ, muốn rút hoặc chuyển đổi dự án vì bất kỳ lý do nào, chủ dự án phải có trách nhiệm báo cáo kịp thời cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Tài chính.